TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA- TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122 /2018/QĐST - HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 03 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N sinh năm 1988

Địa chỉ: Xã B, huyện M, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung T sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 3, xã Q, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xã B, huyện M, thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Trung T sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu 3, xã Q, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành C sinh ngày 06/12/2008 kể từ tháng 8/2018 đến khi cháu C thành niên. Anh Nguyễn Trung T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N theo từng tháng, mỗi tháng số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 08/2018 đến khi cháu C thành niên.

Chị N, anh T có quyền nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung T xác định không có, đề nghị Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Chị Lê Thị N tự nguyện chịu cả hai loại án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003548 ngày 10/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- UBND xã Q;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến